

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯNG HÀ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST  
Ngày 09-04-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Trọng Thanh
2. Ông Nguyễn Duy Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Văn T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đinh Thanh T**, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1982, tại xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nghề N: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Đinh Xuân T, sinh năm 1956 và Trần Thị M, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ đã ly hôn; có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; Nhân thân: Ngày 01-6-2000, bị Công an huyện Hưng Hà khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, ngày 23-8-2000, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 01, ngày 23-8-2000. Tiền án: Tại Bản án số 37/2019/HSST, ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà tuyên phạt bị cáo 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 19-01-2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ngày 19-8-2019 chấp hành xong tiền án phí. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18-12-2020, đến ngày 21-12-2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

**Những người làm chứng:**

1. Anh Trần Xuân Đ, sinh năm 1985, Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình(vắng mặt).

2. Anh Trần Thanh N, sinh năm 1977, Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 18-12-2020, tại đoạn đường 39A thuộc địa phận khu Thị An, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện và bắt quả tang Đinh Thanh T có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái 13 gói giấy trắng kim màu trắng, bên trong có chứa ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,9076 gam. T khai nhận số ma túy trên mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực gần cầu Triều Dương thuộc địa phận xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 13 gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Thanh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 457/KLGĐMT-PC09 ngày 20-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,9076 gam.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSHH ngày 08-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đinh Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đinh Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đại diện Viện kiểm sát khẳng định quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18-12-2020; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Đinh Thanh T là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 457/KLGĐMT-PC09 ngày 20/12/2020 của Phòng

kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Đinh Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 18-12-2020; Bản kết luận giám định số 457/KLGĐMT - PC09 ngày 20-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng anh Trần Xuân Đ và anh Trần Thanh N cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 18-12-2020, tại đoạn đường 39A thuộc địa phận khu T, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Đinh Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,9076 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Thanh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định như sau:

**Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...;*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Đinh Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Đinh Thanh T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy: Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do mắc nghiện ma túy bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc 0,9076 gam ma túy loại, Hêrôin, bị cáo T khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 18-12-2020, bị cáo vay của anh Trương Văn Việt, sinh

năm 1990, cư trú tại thôn P, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình số tiền 1.000.000 đồng và nhờ anh V điều khiển xe máy chở T đi từ nhà lên khu vực gần cầu Triều Dương thuộc địa phận xã T, huyện Hưng Hà thì T xuống xe, sau đó bị cáo sử dụng hết số tiền trên để mua ma túy của một người đàn ông khoảng 50 tuổi để sử dụng. Quá trình điều tra xác định: Ngày 18-12-2020, anh V chở T đến gần cầu Triều Dương thì T xuống xe đi đâu, làm gì anh không biết và anh không cho T vay số tiền 1.000.000 đồng như T đã khai. Ngoài lời khai của T, không có chứng cứ nào khác chứng minh việc anh V đưa tiền cho T để mua ma túy, không có tài liệu nào khác xác định con người cụ thể đã bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý trong vụ án này và không xử lý đối với anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ, quản lý của bị cáo Đinh Thanh T, sau khi giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 457/KLGĐMT PC09 ngày 20-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Đinh Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Thanh T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18-12-2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,8352 gam (không phải tám nghìn ba trăm năm mươi hai gam) ma túy (hêrôn) còn lại sau khi gửi giám định và toàn bộ bao gói thu của bị cáo Đinh Thanh T được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 457/KLGĐMT PC09 ngày 20-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16-3-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Đinh Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bích Thủy**

